

Số: 14/2020/QĐST-HNGĐ

*Phú Quý, ngày 11 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 06/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2020, giữa:

**\* Nguyên đơn:**

Bà Võ Thị X - Sinh năm: 1986

Trú tại: Thôn ĐH, xã LH, huyện PQ, tỉnh BTh.

**\* Bị đơn:**

Ông Trần Ngọc L - Sinh năm: 1984

Trú tại: Thôn ĐH, xã LH, huyện PQ, tỉnh BTh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Võ Thị X và ông Trần Ngọc L.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về con chung:* Giao Trần Thị Mai X - sinh ngày 11 tháng 4 năm 2004 cho ông Trần Ngọc L chăm sóc; nuôi dưỡng. Giao Trần Thị Thùy Tr - sinh ngày 27 tháng 7 năm 2006 và Trần Thị Bảo Ng - sinh ngày 13 tháng 02 năm 2011 cho bà Võ Thị X chăm sóc; nuôi dưỡng; không có bên nào cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, chăm sóc con chung; không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

- *Về tài sản, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Hai bên đương sự tự thỏa thuận với nhau; bà Võ Thị X tự nguyện nộp hết, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0021670 ngày 03/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PQ, tỉnh BTh. Hoàn trả lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) cho bà Võ Thị X.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BTh;
- VKSND huyện PQ;
- THA huyện PQ;
- Các đương sự;
- UBND xã LH;
- (Để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu VP, HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoài Tân**